

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ TRÊN KÊNH NGÂN HÀNG SỐ

(Dành cho Khách hàng Cá nhân - Áp dụng từ ngày 27/06/2026)

STT	HẠNG MỤC PHÍ	MỨC PHÍ
1	Phí đăng ký dịch vụ Mobile Banking	
	Đăng ký mới, lần đầu	Miễn phí
2	Phí duy trì dịch vụ Mobile Banking	
	Gói tiêu chuẩn	Miễn phí
	Gói cao cấp	Miễn phí
3	Phí duy trì dịch vụ SMS thông báo biến động số dư (SMS Banking)	Thu theo số lượng tin nhắn thực tế phát sinh trong tháng với mức phí 770 VND/tin nhắn - Tối thiểu 33,000 VND/Tài khoản/Số điện thoại/Tháng - Tối đa 99,000 VND/Tài khoản/Số điện thoại/Tháng
4	Giao dịch chuyển khoản trên Mobile Banking	
	Chuyển tiền trong hệ thống	Miễn phí
	Chuyển tiền ngoài hệ thống (Citad)	Miễn phí
	Chuyển tiền nhanh ngoài hệ thống (24/7)	Miễn phí
5	Phí quản lý hạn mức giao dịch trên Mobile Banking	
	Hạn mức tiêu chuẩn	Miễn phí
	Hạn mức cao cấp	22.000 VND/tháng/Khách hàng (Miễn phí đối với KHUT hạng Diamond và Private)
6	Phí thanh toán QR xuyên biên giới	
	Thanh toán bằng mã QRGlobal trên Mobile Banking	0.88% giá trị giao dịch (Áp dụng với Khách hàng cá nhân sử dụng IziMobile của NCB để thực hiện giao dịch thanh toán QRGlobal tại tất cả các điểm chấp nhận thanh toán QRGlobal qua Napas)

LƯU Ý:

- ❖ Biểu phí này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).
- ❖ Dịch vụ SMS Banking tin nhắn biến động số dư tài khoản chỉ áp dụng đối với các giao dịch từ 20,000 VND trở lên.

HẠN MỨC GIAO DỊCH TRÊN KÊNH NGÂN HÀNG SỐ

(Dành cho Khách hàng Cá nhân - Áp dụng từ ngày 01/09/2025)

A. Hạn mức giao dịch chuyển tiền

STT	NỘI DUNG	HẠN MỨC GIAO DỊCH (VND)	
		Gói quản lý hạn mức tiêu chuẩn	Gói quản lý hạn mức cao cấp
I	Chuyển tiền trong hệ thống NCB		
	Giá trị tối thiểu/giao dịch	1.000	Không giới hạn
	Giá trị tối đa/giao dịch	3.000.000.000	10.000.000.000
	Tổng giá trị tối đa/ngày	5.000.000.000	15.000.000.000
	Hạn mức giao dịch chuyển tiền trong hệ thống NCB cho những tài khoản trong cùng một CIF: Không giới hạn.		
II	Chuyển tiền liên ngân hàng (Citad)		
	Giá trị tối thiểu/giao dịch	50.000	Không giới hạn
	Giá trị tối đa/giao dịch	3.000.000.000	10.000.000.000
	Tổng giá trị tối đa/ngày	5.000.000.000	10.000.000.000
III	Chuyển tiền nhanh (24/7)		
	Giá trị tối thiểu/giao dịch	2.000	2.000
	Giá trị tối đa/giao dịch	< 500.000.000	< 500.000.000
	Tổng giá trị tối đa/ngày	5.000.000.000	10.000.000.000
IV	Hạn mức ghi nợ trên CIF (Áp dụng với Khách hàng mở tài khoản trực tuyến eKYC chưa định danh tại quầy xác thực qua CCCD có gắn chip)		
	Hạn mức ghi nợ trên CIF/ngày	5.000.000.000	
	Hạn mức ghi nợ trên CIF/tháng	Không giới hạn	
V	Hạn mức ghi nợ trên CIF (Áp dụng với Khách hàng mở tài khoản trực tuyến eKYC chưa định danh tại quầy xác thực qua VNeID)		
	Hạn mức ghi nợ trên CIF/ngày	3.000.000.000	

	Hạn mức ghi nợ trên CIF/tháng	Không giới hạn	
--	-------------------------------	----------------	--

B. Hạn mức nạp tiền Chứng khoán và Ví điện tử

Chứng khoán/Ví điện tử	Tối thiểu/giao dịch	Tối đa/giao dịch	Tối đa/ngày
ShopeePay	10.000	10.000.000	10.000.000
MoMo	10.000	10.000.000	20.000.000